

PHẬT THUYẾT THẬP THIÊN NGHIỆP ĐẠO KINH

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 29/03/2001

Giảng tại: Tịnh tông Học hội Singapore

Việt dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Tập 140

Chư vị đồng học, chào mọi người! Chúng ta tiếp tục xem “chỉ quán”. Cổ đức có nói, trong các môn tu phương tiện thì “chỉ” thuộc về *không môn*, thuộc về *chân như môn*, bởi vì nó lìa tất cả tướng; còn “quán” thì thuộc về *hữu môn*, thuộc về *sinh diệt môn*, nó đối với tất cả pháp hữu vi phát khởi lý giải thù thắng. Cũng chính là nói “quán” là trí tuệ, trí tuệ có thể thông đạt tất cả pháp thế xuất thế gian. Phật dạy chúng ta trong Đại kinh: “*Lìa tất cả tướng, tức tất cả pháp*”, lìa tất cả tướng là chỉ, tức tất cả pháp là quán. Nếu theo tầng thứ tu hành mà nói thì chỉ phải ở phía trước, chỉ là định, vì sao vậy? Bởi “chỉ” có thể phục được phiền não, trước tiên phải phục được phiền não, thế nhưng nó không đoạn được phiền não. Muốn đoạn phiền não thì phải quán, trước tu chỉ, sau tu quán, quán có thể đoạn phiền não, vì sao vậy? Vì quán có thể thấy được rõ ràng chân tướng của phiền não, vậy mới có thể chuyển phiền não thành Bồ-đề. Rốt cuộc phiền não là gì? Bạn không làm cho rõ ràng, cho nên nó mới chướng ngại bạn. Nhưng khi công phu được thuần thực rồi thì khác biệt so với mới học. Mới học có thứ lớp, có trước sau, có thứ tự; đến khi thuần thực rồi thì không như vậy, trong chỉ có quán, trong quán có chỉ, cho nên chỉ và quán không hai.

Vừa rồi có đồng học đến hỏi tôi: “Nhất môn thâm nhập, phải thâm nhập đến trình độ nào?” Trong Phật pháp Đại thừa, bất luận tu học pháp môn nào, nếu bạn tu học muốn thành tựu thì bạn nhất định phải hiểu được phương pháp và bí quyết này. Quý vị phải biết, nhất môn thâm nhập là chỉ, chỉ là gì? Pháp thế xuất thế gian thấy đều buông xuống thì bạn làm được chỉ rồi. Công phu của bạn dùng vào một môn, trong một môn này bèn có quán, buông xuống vạn duyên là chỉ, cho nên nhất môn thâm nhập là chỉ và quán song vận. Bạn nhất môn thâm nhập, làm thế nào mới có thể khế nhập cảnh giới? Tức là nói, bạn phải dùng tâm thái như thế nào để tu học? Chí thành cảm thông; chí thành là nhân, cảm thông là quả. Hay nói cách khác, cần phải dùng tâm chân thành để nhất môn thâm nhập thì bạn mới có thể khai ngộ, mới có thể chứng quả, cảm thông chính là chỉ cho khai ngộ chứng quả.

Tình trạng của cảm thông như thế nào? Đến khi nào chúng ta mới biết đây là cảm thông? Thông là thông đạt, pháp thể xuất thế gian tuy không học nhưng lại thông đạt, đó chính là tình trạng của cảm thông. Ở đây cũng có tăng thứ, có tiểu ngộ, có đại ngộ, có triệt ngộ. Đại sư Ấn Quang nói “một phần thành kính được một phần lợi ích” là cảm thông nhỏ; “mười phần thành kính được mười phần lợi ích” là cảm thông lớn. Từ đó cho thấy, năng lực cảm thông lớn hay nhỏ, nhất định là tỉ lệ thuận với tâm thành kính của bạn. Nhìn từ đâu mà biết được thành kính? Nhìn từ thập thiện nghiệp đạo; thật sự đoạn thập ác, hành thập thiện thì bạn mới là chí thành. Nếu như bạn nói: “tôi tu hành đã dùng tâm chí thành rồi”, nhưng trong tâm bạn chưa dứt ý niệm giết, trộm, dâm, dối nhân xử thế tiếp vật vẫn còn nói dối, vẫn còn nói thêu dệt, vậy thì một mảy may thành ý bạn cũng không có. Cho nên chí thành nhìn từ đâu vậy? Nhìn từ thập thiện nghiệp; bạn thật sự tu thập thiện, thật sự đoạn thập ác thì tâm chí thành của bạn đã thể hiện ra. Công phu sâu hay cạn thì phải xem thành tích đoạn ác tu thiện của bạn. Thật sự trong đối xử với tất cả người, việc và vật đều lấy thập thiện làm tiêu chuẩn, nhất định không sanh một niệm thập ác. Lúc tĩnh lặng, chúng ta dùng chỉ và quán, khi chỉ thì một niệm không sanh, khi quán thì vạn thiện cùng theo, khởi tâm động niệm đều thuận thiện với người, với việc, với vật, đến lúc này khoảng cách cảm thông không còn xa nữa. Hiện tượng rõ rệt nhất là khi bày tam tạng mười hai bộ kinh ra trước mặt bạn, bạn không có chướng ngại, bạn đều thông đạt, mỗi chữ mỗi câu đều là vô lượng nghĩa, chỉ một câu nói trong kinh Phật mà bạn giảng suốt đời giảng cũng không hết, đây là thật, không phải giả.

Bồ-tát Long Thọ ở long cung nhìn thấy quyền thượng của kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, phân lượng bao lớn vậy? Bồ-tát nói với chúng ta là mười đại thiên thể giới vi trần kệ. Chúng ta biết, Phật pháp tính phân lượng nhiều hay ít là dùng kệ làm đơn vị, không giống như người Trung Quốc là dùng chữ. Ví dụ, Đạo Đức Kinh có 5.000 chữ, phân lượng là bao nhiêu? 5.000 chữ, là dùng chữ để làm đơn vị. Người Ấn Độ dùng kệ, bốn câu là một kệ, dùng bốn câu làm một đơn vị, bốn câu này dài ngắn không nhất định; bốn câu trong kệ tụng là một bài kệ, bốn câu trường hàng cũng là một bài kệ, tính theo cách như vậy. Bao nhiêu bài kệ vậy? Mười tam thiên đại thiên thể giới vi trần kệ. Cho nên tôi nói, một câu kinh văn nếu bạn giảng kỹ, bạn giảng cả đời, bạn giảng 100 năm cũng không xong. Tôi nói lời này là có căn cứ, không phải tùy tiện nói.

Thật sự thâm nhập một môn rồi thì bạn sẽ có năng lực này. Mở quyển kinh ra mà còn có rất nhiều chướng ngại là bạn chưa có thông, bạn chưa có nhập.

“Nhập” còn chưa có thì “thâm” kia càng miễn bàn. Thâm nhập! Cho nên quý vị đồng học phải biết, bí quyết tu hành Phật pháp là “nhất môn thâm nhập”. Tôi thường nêu ví dụ, Phật pháp giống quả cầu tròn, quả cầu thì có tâm, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn giống như ở trên mặt quả cầu này vậy; bất kỳ một điểm nào đó chính là một pháp môn, bất kỳ điểm nào cũng đều thông đạt với tâm tròn, chỉ cần đến được tâm tròn thì toàn bộ đều thông đạt, chưa đến được tâm tròn thì không thể thông đạt, bạn vẫn chỉ biết một môn, bạn không biết môn thứ hai, đến được tâm tròn thì toàn bộ đều thông đạt.

Chúng ta hiện nay muốn hỏi: vì sao chúng ta tu học khó khăn như vậy? Chúng ta rất muốn thông đạt, vì sao không thể thông đạt? Cách nói thông thường là bị nghiệp chướng chướng ngại rồi, do bạn có nghiệp chướng. Vấn đề này trước đây tôi đã từng thỉnh giáo đại sư Chương Gia, ngài nói với tôi đây là do nghiệp chướng, nhất định phải đem nghiệp chướng tiêu trừ, trong mười nguyên của Phổ Hiền có “sám trừ nghiệp chướng”, sám trừ nghiệp chướng liền thông ngay. Cái gì là nghiệp chướng? Nghiệp chướng quá nhiều, nói không hết, kiến tư phiền não là nghiệp chướng, trần sa phiền não là nghiệp chướng, vô minh phiền não là nghiệp chướng, đâu thể nói hết được! Thế nhưng nghiệp chướng có căn, chúng ta phải tìm cho ra cái căn đó, tu từ căn bản thì sẽ rất nhanh chóng. Tổ sư đại đức của Tông môn và Giáo hạ đều dạy người tu từ căn bản. Căn bản là gì? Căn bản là tâm, cũng chính là khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm vẫn còn có căn bản, căn bản của căn bản là gì? Tự tư tự lợi. Cho nên, nếu không thể buông xuống tự tư tự lợi thì cửa ải đầu tiên sẽ không thể đột phá được. Tự tư tự lợi, trong kinh Kim Cang gọi là “ngã tướng”, “ngã chấp”, nửa bộ sau là gọi là “ngã kiến”.

Trong kinh, đức Phật nói: *“Nếu Bồ-tát có tướng ta, tướng người, tướng chúng sanh, tướng thọ giả, tức không phải Bồ-tát.”* Người thông thường đều đánh giá cao tiêu chuẩn của kinh Kim Cang. “Tức không phải Bồ-tát”, Bồ-tát đó là Bồ-tát nào? Là pháp thân Bồ-tát. Cách nhìn này cao, cách nhìn của tôi không cao như vậy. “Tức không phải Bồ-tát” phải nên nói là “tức không phải Bồ-tát quả vị Sơ tín của Viên giáo”, như vậy mới phù hợp với nghĩa chân thật của kinh; Bồ-tát quả vị Sơ tín đã phá kiến hoặc rồi, đã phá 88 phẩm kiến hoặc trong tam giới rồi, đều đã lìa khỏi thân kiến, biên kiến, giới thủ kiến, kiến thủ kiến, tà kiến rồi, ở Tiểu thừa thì tương đương với sơ quả Tu-đà-hoàn. Các bạn thử nghĩ, cách nói này của tôi có đạo lý hay không? Bồ-tát như vậy mới chân thật gọi là nhập môn, từ đó về sau tu hành thuận buồm xuôi gió. Vì đã đột phá được cửa ải khó khăn đầu tiên rồi.

Các đồng tu chúng ta, bắt luận tại gia hay xuất gia, thiện căn của mỗi người đều rất sâu dày, vô lượng kiếp đến nay đời đời kiếp kiếp tu hành, nhưng chính là do chưa đột phá cửa này, cho nên vẫn là phàm phu sanh tử như xưa. Nếu như chúng được Sơ quả Tiểu thừa, Bồ-tát quả vị Sơ tín của Viên giáo Đại thừa thì người này chính là thánh nhân. Chúng ta nói tứ quả La-hán, tứ quả thánh nhân, họ là Sơ quả, họ siêu phàm nhập thánh rồi, tuy vẫn chưa ra khỏi tam giới nhưng nhất định không rơi vào ba đường ác, đây là điều chắc chắn, nhất định không vào ba đường ác. Tiểu thừa bắt đầu từ ngày này, qua lại bảy lần cõi trời và nhân gian thì chúng quả A-la-hán; Bồ-tát Đại thừa gặp duyên thù thắng thì trong một đời có thể thoát khỏi lục đạo luân hồi. Ý nghĩa đích thực của kinh Kim Cang là ở chỗ này, chúng ta phải biết. Nói pháp thân Bồ-tát là quá cao rồi, cách chúng ta quá xa, chúng ta tự mình rất khó đề khởi tâm cảnh giác, dường như ta bị tụt hậu quá xa, “thôi xong, đời này ta không có phần”. Nói với bạn, Bồ-tát quả vị Sơ tín thì cách chúng ta rất gần, vượt qua được một bước này thì chúng ta liền nhập môn. Hay nói cách khác, nếu không thể buông xuống ngã kiến, ngã chấp thì bạn vô phương rồi, rốt cuộc bạn vẫn ở bên phía lục đạo luân hồi này, bạn không thể qua được bước này.

Chúng ta hãy suy nghĩ thật kỹ, chúng ta đời đời kiếp kiếp bị cái gì hại vậy? Bị tự tư tự lợi, bị vọng tưởng, chấp trước hại. Làm thế nào để phá trừ cửa này? Nhất định phải xả cho thật sạch sẽ “ta” và “cái của ta”, chính là nói buông xuống. Trước đây đại sư Chương Gia dạy tôi, trước tiên bắt tay làm từ “cái của ta”. Cái của ta là cái mà ta sở hữu, là vật ngoài thân, trước tiên hãy buông từ chỗ này. Thường xuyên nghĩ đến lời Phật dạy chúng ta: *“Mọi thứ không mang đi, chỉ có nghiệp theo mình”*, không mang đi chính là không thể mang theo, những thứ không thể mang theo được thì hãy nên buông xuống. Nhà của ta không mang theo được, ta chết rồi không thể mang theo; tài sản của ta, ta chết rồi cũng không mang theo được, một xu cũng không thể mang theo; địa vị của ta cũng không thể mang theo, danh dự của chúng ta cũng không thể mang theo, danh văn lợi dưỡng, không có thứ nào có thể mang theo được; quyền thuộc, con cái của ta, cháu chắt của chúng ta thấy đều không thể mang theo. Không mang theo được thì phải buông xuống! Buông xuống không phải là không gánh trách nhiệm, mà vẫn phải gánh trách nhiệm, nghiêm túc phụ trách chỉ dạy chúng, nhưng không để ở trong tâm; tâm địa thanh tịnh, đem tình thân chuyển thành trí tuệ chân thật, đem tình cảm chuyển thành lý trí, vậy là đúng rồi, giống như Phật Bồ-tát vậy. Nhất định phải đột phá, nhất định phải thấy rõ ràng, thấy tường tận, trong tâm hoàn toàn không

có vương mắc, bắt tay làm từ đây. Sau đó tiến thêm một bước, “thân” cũng không mang theo được. Trước tiên đoạn cái của ta, xả sạch “cái của ta” rồi, sau đó “ta” cũng xả luôn. Thân này của ta không thể mang theo, thân không phải là ta, thân cũng là cái của ta, cũng là “thân thể của ta”, không phải là ta. Thường xuyên quán tưởng như vậy thì sanh trí tuệ, đây là quán. “Ta” và “cái của ta” thấy đều buông xuống rồi, cũng không chấp trước nữa, như vậy mới có thể vào cửa.

Vào cửa Đại thừa thì chính là Bồ-tát quả vị Sơ tín, vào cửa Tiểu thừa thì chính là sơ quả Tu-đà-hoàn. Nếu như bạn không buông xuống được thì bạn sẽ vĩnh viễn không nhập được cảnh giới, vĩnh viễn làm phàm phu. Bạn học Phật cả đời, như đại sư Thiên Thai gọi là “danh tự vị trung nhân”, danh tự vị trung là hữu danh vô thực. Bạn vẫn là tâm luân hồi, bạn vẫn là tạo nghiệp luân hồi; ở trong lục đạo, nhân thiện thì cảm quả báo ba đường thiện, nhân ác thì cảm quả báo ba đường ác, bạn không thể ra khỏi lục đạo luân hồi. Không thể ra khỏi lục đạo luân hồi thì bạn hoàn toàn không thành tựu. Ra khỏi lục đạo luân hồi đến tứ thánh pháp giới mới được xem là tiểu quả. Quý vị phải biết, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật ở trong mười pháp giới đều là tiểu quả; tiểu quả có bốn loại, có bốn cấp bậc, thấy đều là tiểu quả. Lìa khổ được vui, lìa khỏi cái khổ trong tam giới, được cái vui trong tứ thánh pháp giới, cái vui này không cứu cánh. Cho nên nhất định cần phải nâng lên cao, từ tương tợ vị nâng lên đến phần chứng vị thì mới được xem là thật sự thành tựu, chứng được đại quả. Đến quả vị Như Lai thì gọi là quả vị cứu cánh viên mãn. Phải không ngừng nâng cao lên, nâng lên chính là không ngừng buông xuống, càng buông xuống thì càng lên cao. Không có gì khác cả, nhìn thấu giúp buông xuống, buông xuống giúp nhìn thấu. Vì vậy, chúng ta hiện nay trước tiên phải hàng phục phiền não, sau đó đoạn phiền não. Không thể không hàng phục vọng niệm, phải biết đạo lý này.